

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2022/HS-PT

Ngày: 13- 9- 2022

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Minh Tùng.

Ông Lê Khắc Thịnh.

**- Thư ký phiên tòa:**

Ông Trương Tấn Hào- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 230/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Ngọc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử phúc thẩm, Kiểm sát viên và Thư ký phiên tòa.

Tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp) gồm có:

**1. Bị cáo có kháng cáo:**

**Phạm Thị Ngọc T**, sinh năm 1970 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Xóm Đ, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp X, xã Tân H, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 01/12; con ông B đã chết (không rõ họ, tên chính xác và ngày, tháng, năm sinh của cha) và con bà Phạm Thị L đã chết (không rõ năm sinh);

chồng tên Nguyễn T T, sinh năm 1969; có 04 người con: con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: (1) Năm 2004, Phạm Thị Ngọc T bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù (cho hưởng án treo) về tội trộm cắp tài sản; (2) Năm 2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; (3) Năm 2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; (4) Năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; (5) Năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tạm giữ: Ngày 13/4/2022; Tạm giam: Ngày 22/4/2022.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp *(Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần)*.

## 2. Những người tham gia tố tụng khác:

Nguyễn Anh Duy- Cấp bậc: Hạ sĩ.

Nguyễn Đỗ Phú Trung- Cấp bậc: Binh nhất.

Đều là cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp *(có mặt tại điểm cầu thành phần)*.

*Trong vụ án còn có bị hại Phan Thị Kim P; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Triệu Thị Phỉ không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 09/4/2022, Phạm Thị Ngọc T điều khiển xe mô tô biển số 63B1- 647.XX từ ấp X, xã Tân H, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang đến xã Bình T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp tìm nông sản để mua về bán lại. Khi đến ngang nhà chị Phan Thị Kim P tại ấp Bình H, xã Bình T, huyện Cao L thì T phát hiện cửa rào và cửa nhà không khóa nên nảy sinh ý định vào nhà tìm tài sản lấy trộm. T dừng xe cặp lộ đi vào nhà đến phòng ngủ của chị P lấy 01 túi xách màu nâu ra xe chạy về hướng cầu sông Cái N, xã Bình T, huyện Cao L. Khi đến trước nhà chị Võ Thị Ngọc L tại ấp Bình L, xã Bình T thì T dừng xe mở túi xách ra xem thì phát hiện trong túi có 8.500.000 đồng (gồm 17 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) cùng một số giấy tờ tùy thân của chị P và người thân chị P. T lấy 8.500.000 đồng

cất vào túi quần và móc túi xách bên trong có giấy tờ lên hàng rào lưới B40 của chị L rồi điều khiển xe về nơi tạm trú thuộc ấp X, xã Tân H, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, chị P phát hiện bị mất túi xách nên trình báo Công an xã Bình T, huyện Cao L. Đến ngày 13/4/2022, qua thu thập chứng cứ, xác định T là người thực hiện hành vi lén lút lấy tài sản chị P nên Cơ quan điều tra mời T làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên và giao nộp lại số tiền 8.500.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ: 8.500.000 đồng (gồm 17 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng); 01 túi xách màu nâu có chữ JQUTISHOW bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1 và chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Kim P, 01 chứng minh nhân dân tên Trương Tuấn D, 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Kim T; 3.800.000 đồng (gồm 18 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 40 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, seri số R58N62Q1HAT; 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 63B1-647.41 cùng giấy đăng ký xe tên Triệu Thị Phi.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 63B1-647.41 là của chị T Thị Phi cho T mượn sử dụng, chị Phi không biết T dùng xe làm phương tiện đi tìm tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Phi cùng giấy tờ xe. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bị hại P 8.500.000 đồng cùng túi xách màu nâu có chữ JQUTISHOW có 01 giấy phép lái xe hạng A1 và chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Kim P, 01 chứng minh nhân dân tên Trương Tuấn D, 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Kim T. Chị P có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc T.

Đối với số tiền 3.800.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, seri số R58N62Q1HAT là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho T.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành thật khai báo hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 03 tháng 8 năm 2022, bị cáo Phạm Thị Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị Ngọc T thừa nhận phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh kết án bị cáo tội danh trên là đúng với hành vi và lỗi của bị cáo, đúng pháp luật, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là nặng, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo còn phải chăm sóc cho chồng và 04 con còn nhỏ. Ngoài ra, bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lý do kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định: Hành vi của bị cáo Phạm Thị Ngọc T bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì còn phải lo cho chồng, chăm sóc cho con còn nhỏ. Xét thấy các lý do để kháng cáo mà bị cáo nêu ra là không có căn cứ chấp nhận và bản thân bị cáo có nhân thân không tốt, nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản mà vẫn tiếp tục vi phạm. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Ngọc T, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sớm về gia đình chăm lo cho chồng và con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị Ngọc T đã thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Phan Thị Kim P như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu, số tiền của chị P mà bị cáo chiếm đoạt là 8.500.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm

chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Phạm Thị Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Ngọc T xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo mong muốn có thời gian chấp hành án ngắn để có điều kiện lo cho chồng và chăm sóc 04 con còn nhỏ, Hội đồng xét xử thấy rằng lý do kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận, vì bản thân bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo đã 05 lần bị Tòa án nhiều địa phương xét xử và kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, tuy đã được xóa án tích nhưng đến ngày 09/4/2022 bị cáo lại tiếp tục trộm cắp tài sản. Điều này chứng tỏ rằng thái độ ăn năn, hối cải, tích cực hoàn lương của bị cáo là không có, bị cáo coi thường pháp luật, nên lý do xin giảm nhẹ hình phạt để lo cho gia đình là không thể chấp nhận được. Bên cạnh đó, bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Hội đồng xét xử thấy rằng khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và mức án 01 năm 06 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Thị Ngọc T, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét thấy, phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Ngọc T không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Thị Ngọc T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc T.

**2. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 13/4/2022).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

**5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Trại tạm giam CAT;
- TAND huyện Cao L (02 bản);
- VKSND huyện Cao L;
- Chi cục THADS huyện Cao L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Cao L;
- Cơ quan THAHS CA huyện Cao L;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Hào).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

[4] Xét

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị Ngọc T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ pháp luật và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Ngọc T số tiền 3.800.000 (ba triệu tám trăm nghìn) đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, số seri R58N62Q1HAT đã qua sử dụng.

*(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/6/2022).*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Phạm Thị Ngọc T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT CAHCL;
- Cơ quan THAHS&HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Đô**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phước Tâm    Hồ Thị Mai Hương**

**Trần Văn Đô**